

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 – HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2026/DS-ST

Ngày 03-6-2026

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Mão

Bà Nguyễn Thị Tư

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 3 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hùng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 3 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý 265/2025/TLST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2025 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2026/QĐXX-ST ngày 10 tháng 4 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 31/QĐDS-ST ngày 05 tháng 5 năm 2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn S; địa chỉ trụ sở: Tầng 38 toà nhà K, E6 P, phường T, quận L (nay là phường H), Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền: Nguyễn Anh Đ, sinh năm 1991; căn cước công dân số: 001091016656; địa chỉ: Tầng 38 K, đường P, phường Y, Thành phố Hà Nội (Giấy uỷ quyền ngày 25/3/2025). Có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1984; căn cước công dân số: 031081023093; nơi cư trú: Số 10/19 đường L, phường M, quận N (nay là phường G), thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết vụ án dân sự tranh chấp về hợp đồng tín dụng, trong bản tự khai, quá trình giải quyết tại Tòa án và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn S và anh Nguyễn Quang H ký hợp đồng tín dụng: Số SHBVN/HPB/2022/HĐTD/628 ngày 06/07/2022 và phụ lục sửa đổi bổ sung số 01 hợp đồng tín dụng số SHBVN/HPB/2022/HĐTD/628 ngày 06/07/2022.

Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn S đã giải ngân cho anh Nguyễn Quang H theo Đơn rút vốn vay kiêm Khế ước nhận nợ ngày 06/07/2022 với tổng số tiền vay 660.000.000 đồng; Mục đích vay: Mua xe ô tô; Thời hạn vay: 96 tháng; Lãi suất: 7.50%/năm trong suốt thời hạn cho vay; Hình thức giải ngân: Chuyển khoản; Phương thức trả nợ: Trả nợ gốc: Gốc trả hàng tháng; Trả lãi: lãi trả hàng tháng.

Để bảo đảm cho nghĩa vụ trên, anh Nguyễn Quang H đã thế chấp cho Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn S tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp tài sản số SHBVN/HPB/2022/HĐTD/564 ngày 06/07/2022 và phụ lục hợp đồng thế chấp ngày 11/7/2022. Tài sản thế chấp: Xe ô tô VINFAST LUX A2.0; Biển số xe: 15A-995.22; Số khung (VIN): RPXABIRSFNV002234; Số máy: 22090027VF20SED; Giấy chứng nhận đăng ký xe số: 15052470 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 06/7/2022. Việc thế chấp tài sản đã được đăng ký giao dịch bảo.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, anh Nguyễn Quang H đã nhiều lần không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo cam kết với Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn S, vi phạm các nội dung thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp nên tổng dư nợ của anh H vi phạm nghĩa vụ trả nợ, toàn bộ khoản vay đã bị chuyển nợ quá hạn từ ngày 25/04/2023. Sau khi phát sinh nợ quá hạn, Ngân hàng đã tạo điều kiện, đôn đốc anh H trả nợ cho Ngân hàng NH anh H không trả được nợ. Việc làm trên của anh H đã gây ảnh hưởng lớn đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn S.

Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn S đề nghị Tòa án giải quyết những vấn đề sau đây đối với bị đơn:

1. Buộc anh Nguyễn Quang H phải thanh toán ngay cho Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn S số tiền như sau: Tổng dư nợ tạm tính đến ngày 03/06/2026 là: 806.378.958 đồng. Trong đó: Dư nợ gốc: 590.114.193 đồng; Lãi trong hạn: 145.013.232 đồng; Lãi quá hạn: 71.251.533 đồng. Đề nghị Tòa án tiếp tục tính lãi, lãi phạt theo Hợp đồng tín dụng cho đến ngày các ông H thanh toán toàn bộ khoản vay.

2. Trường hợp kể từ ngày Bản án/Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà anh Nguyễn Quang H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán, đề nghị Tòa án tuyên Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn S được yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là: Xe ô tô VINFAST LUX A2.0; Biển số xe: 15A-995.22; Số khung (VIN): RPXABIRSFNV002234; Số máy: 22090027VF20SED; Giấy chứng nhận đăng ký xe số: 15052470 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Hải Phòng

cấp ngày 06/7/2022; đăng ký xe mang tên ông Nguyễn Quang H để thu hồi nợ cho Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn S.

3. Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thực hiện nghĩa vụ trả nợ của ông H với Ngân hàng. Trong trường hợp số tiền này không đủ thực hiện nghĩa vụ thanh toán, anh H tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi trả hết khoản nợ nói trên cho Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn S.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Quang H đã được tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản giấy tờ của Tòa án nH không có quan điểm, vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; vắng mặt tại các phiên hòa giải và vắng mặt phiên tòa lần thứ hai dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Vì vậy, Tòa án tiếp tục xét xử vụ án là đúng quy định theo khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của đương sự; qua quá trình hỏi công khai tại phiên tòa, xét thấy các hợp đồng tín dụng ký kết giữa hai bên là hợp pháp. Nguyên đơn đã thực hiện đúng nghĩa vụ giải ngân theo hợp đồng tín dụng. Bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Vì vậy, căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 273, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng các điều 90, 91, 94, 95, 98 của Luật Các tổ chức tín dụng; các điều 463; 465; 466 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn về khoản nợ gốc, nợ lãi tính đến ngày 03/06/2026 là: 806.378.958 đồng. Trong đó: Dư nợ gốc: 590.114.193 đồng; Lãi trong hạn: 145.013.232 đồng; Lãi quá hạn: 71.251.533 đồng.

Anh Nguyễn Quang H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với số tiền nợ gốc kể từ sau ngày tuyên án sơ thẩm cho đến khi thanh toán hết nợ, theo mức lãi suất được hai bên thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp anh Nguyễn Quang H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn S được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là: Xe ô tô VINFAST LUX A2.0; Biển số xe: 15A-995.22; Số khung (VIN): RPXABIRSFNV002234; Số máy: 22090027VF20SED; Giấy chứng nhận đăng ký xe số: 15052470 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 06/7/2022; đăng ký xe mang tên anh Nguyễn Quang H.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thực hiện nghĩa vụ trả nợ của anh H với Ngân hàng. Trong trường hợp số tiền này không đủ thực hiện nghĩa vụ thanh toán, anh H tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi trả hết khoản nợ nói trên cho Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn S.

Về án phí, bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm cho yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận theo quy định của pháp luật. Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên toà, Tòa án nhận định:

- Xét về áp dụng pháp luật tố tụng:

[1] Đây là vụ án tranh chấp về hợp đồng tín dụng giữa tổ chức có đăng ký kinh doanh là Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn S và cá nhân là anh Nguyễn Quang H với mục đích tiêu dùng được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn anh Nguyễn Quang H cư trú trên địa bàn phường Ngô Quyền nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Hải Phòng theo quy định tại Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thời hạn giải quyết vụ án: Vụ án thụ lý ngày 10/10/2025 đến ngày 10/4/2026 có quyết định đưa vụ án ra xét xử là đảm bảo thời hạn giải quyết vụ án theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Nguyễn Quang H không có quan điểm giải quyết vụ án, vắng mặt tại phiên hoà giải, vắng mặt phiên toà lần thứ hai không có lý do đủ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Xét về áp dụng pháp luật nội dung:

[4] Việc ký kết hợp đồng tín dụng: Số SHBVN/HPB/2022/HDTD/628 ngày 06/07/2022 và phụ lục sửa đổi bổ sung số 01 hợp đồng tín dụng số SHBVN/HPB/2022/HDTD/628 ngày 06/07/2022; Hợp đồng thế chấp tài sản số SHBVN/HPB/2022/HĐTD/564 ngày 06/07/2022 và phụ lục hợp đồng thế chấp

ngày 11/7/2022 giữa Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn S và anh Nguyễn Quang H tuân thủ quy định tại Điều 116, 117 của Bộ luật Dân sự năm 2015 với các điều khoản của hợp đồng không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Do vậy các hợp đồng trên là hợp pháp, làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của hai bên.

- Xét về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[5] Hợp đồng tín dụng được ký kết giữa bên cho vay là Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn S và bên vay là anh Nguyễn Quang H tuân thủ đúng quy định pháp luật. Theo đó, Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn S đã thực hiện đúng nghĩa vụ của mình, giải ngân cho anh Nguyễn Quang H đủ số tiền vay theo hợp đồng. Anh Nguyễn Quang H đã được giải ngân đủ số tiền vay nhưng không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ của mình theo điều khoản trong hợp đồng tín dụng đã ký kết. Như vậy, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán quy định trong hợp đồng tín dụng. Vì vậy, Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn S khởi kiện buộc anh H phải trả nợ gốc, nợ lãi để thu hồi nợ là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật, cần chấp nhận. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 03/6/2026, anh H còn nợ và có nghĩa vụ phải trả cho Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn S số tiền nợ gốc, nợ lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng Số SHBVN/HPB/2022/HDTD/628 ngày 06/07/2022 và phụ lục sửa đổi bổ sung số 01 hợp đồng tín dụng số SHBVN/HPB/2022/HDTD/628 ngày 06/07/2022 cụ thể: 806.378.958 đồng. Trong đó: Dư nợ gốc: 590.114.193 đồng; Lãi trong hạn: 145.013.232 đồng; Lãi quá hạn: 71.251.533 đồng.

- Về yêu cầu phát mại tài sản:

[6] Xét Hợp đồng thế chấp xe ô tô giữa Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn S và anh Nguyễn Quang H: Hợp đồng thế chấp số: SHBVN/HPB/2022/HDTTC/564 ngày 06/7/2022 và Phụ lục Hợp đồng thế chấp ngày 11/7/2022 được xác lập đúng theo quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết bị đơn không hợp tác, không cung cấp thông tin. Theo phiếu trả lời xác minh của Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hải Phòng: Xe ô tô BKS: 15A -995.22, màu biển: Nền màu trắng, chữ và số màu đen; ngày đăng ký 06/7/2022; chủ xe: Nguyễn Quang H; địa chỉ: Số 10/19 L, Ngô Quyền, Hải Phòng; Loại xe: Ô tô con Nhãn hiệu: VINFAST; số loại: LUX A2.0; Màu sơn: Đen; Số khung (VIN): RPXAB1RSFNV002234; Số máy: 22090027VF20SED; Dung tích xi lanh: 1997 cm³; Năm sản xuất: 2022; số chỗ ngồi: 5; trạng thái xe: Xe đang bị cầm cố thế chấp, có giấy của Ngân hàng. Vì vậy, căn cứ khoản 6 Điều 320 Bộ luật Dân sự về nghĩa vụ của bên thế chấp thì bên thế chấp phải giao tài sản thế chấp cho bên nhận thế chấp để xử lý khi thuộc một trong các trường hợp xử lý tài sản đảm bảo quy định tại Điều 299 Bộ luật Dân sự.

- Về án phí:

[7] Căn cứ khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

khóa 14: Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn S được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[8] Bị đơn anh Nguyễn Quang H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận là: 18.127.000 đồng.

[9] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 273, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 90, 91, 94, 95, 98 của Luật các tổ chức Tín dụng;

Căn cứ vào các điều 298, 299, 317, 318, 319, khoản 6 Điều 320; 321; 322; 323; 324; 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn S đối với anh Nguyễn Quang H.

1. Bị đơn anh Nguyễn Quang H phải trả cho nguyên đơn Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn S tổng số tiền nợ theo hợp đồng tín dụng số SHBVN/HPB/2022/HDTD/628 ngày 06/07/2022 và phụ lục sửa đổi bổ sung số 01 hợp đồng tín dụng số SHBVN/HPB/2022/HDTD/628 ngày 06/07/2022; tạm tính đến ngày 03/6/2026 là: 806.378.958 đồng. Trong đó: Dư nợ gốc: 590.114.193 đồng; Lãi trong hạn: 145.013.232 đồng; Lãi quá hạn: 71.251.533 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm, bị đơn anh Nguyễn Quang H phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các hợp đồng cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về quyền phát mại tài sản:

Trong trường hợp anh Nguyễn Quang H không trả được số tiền nợ gốc, nợ lãi nêu trên, Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn S có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản bảo đảm là: Xe ô tô VINFAST LUX A2.0; Biển số xe: 15A-995.22; Số khung (VIN): RPXABIRSFNV002234; Số máy:

22090027VF20SED; Giấy chứng nhận đăng ký xe số: 15052470 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 06/7/2022; đăng ký xe mang tên anh Nguyễn Quang H theo Hợp đồng thế chấp Hợp đồng thế chấp tài sản số SHBVN/HPB/2022/HDTTC/564 ngày 06/7/2022 và Phụ lục Hợp đồng thế chấp ngày 11/7/2022.

3. Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thực hiện nghĩa vụ trả nợ của anh H với Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn S. Trong trường hợp số tiền này không đủ thực hiện nghĩa vụ thanh toán, anh H tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi trả hết khoản nợ nói trên cho Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn S.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Quang H phải chịu án 18.127.000 đồng phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 16.524.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003469 ngày 10/10/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn S được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn anh Nguyễn Quang H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 3 – Hải Phòng;
- Thi hành án thành phố Hải Phòng;
- Dương sự;
- Toà án ND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Phương